

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH KHỐI 11 TRƯỜNG THPT THÁI PHIÊN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thời gian nhận bài: 10/5/2025

Thời gian đồng ý đăng bài: 08/7/2025

Thời gian đăng bài: 15/9/2025

Tác giả: Dương Quang Trường

Đơn vị công tác: Trường Đại học TĐTT Đà Nẵng

Email: mr.truongkynh@gmail.com

Tóm tắt: *Hứng thú học tập như điều kiện tâm lý sư phạm nâng cao chất lượng dạy học. Hứng thú học tập là yếu tố tạo ra chất lượng học tập ở mỗi người học. Có hứng thú học tập các em sẽ xây dựng được động cơ học tập, tính tự giác, tự tin, sáng tạo... Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả trong việc lĩnh hội kiến thức, kỹ năng trong mọi môn học nói chung và môn thể dục nói riêng. Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đưa ra giải pháp để nâng cao hứng thú trong học tập môn học Giáo dục thể chất (GDTC) cho học sinh khối 11 trường THPT Thái Phiên thành phố Đà Nẵng là một việc làm rất cần thiết để góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của giáo viên, học sinh nhà trường.*

Từ khóa: *Hứng thú học tập, GDTC, chất lượng, THPT.*

1. Mở đầu

Theo luật Thể dục thể thao năm 2006 quy định về GDTC và hoạt động thể thao trong nhà trường là chương trình bắt buộc đối với hệ thống giáo dục quốc dân, bao gồm Từ mầm non đến bậc Đại học (Điều 20, Luật TĐTT, số 77/2006/QH11). Hệ thống chương trình GDTC ở trường THPT hiện nay gồm các môn học bắt buộc như: Thể dục, điền kinh, và các môn thể thao tự chọn như bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá, bơi...

"Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (1994) đã nhấn mạnh việc thực hiện GDTC trong tất cả các trường học nhằm nâng cao sức khỏe, thể lực và ý thức rèn luyện thể chất cho học sinh, sinh viên" (Chỉ thị số 36-CT/TW).

Việc học tập môn GDTC của học sinh THPT nhìn chung vẫn còn nhiều hạn chế, chưa mang được hiệu quả như mong muốn, không ít học sinh sợ GDTC, coi GDTC là một việc mệt nhọc. Như tác giả Lê Trung Kiên, đa số các em không thích học (không hứng thú với môn học GDTC) (Lê Trung Kiên, 2021).

Theo Bộ GD&ĐT (2018), "cần phát triển năng lực thể chất cho học sinh thông qua việc khơi dậy hứng thú, tạo cơ hội trải nghiệm và khám phá môn học(tr. 15)."

Vì vậy, hứng thú học tập giữ một vai trò đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả của quá trình học tập. Việc hình thành hứng thú học tập môn GDTC sẽ góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập môn này, góp phần tăng thêm lòng yêu thích, cũng như trách nhiệm của học sinh đối với việc rèn luyện sức khỏe của bản thân.

2. Nội dung

2.1. Một số khái niệm

"Hứng thú là thái độ đặc biệt của cá nhân đối với đối tượng, thể hiện ở sự tập trung chú ý, cảm xúc tích cực và xu hướng tìm hiểu sâu sắc, tạo động lực duy trì hoạt động lâu dài" (Nguyễn Quang Uẩn, 2018, tr. 215).

"Hứng thú học GDTC là biểu hiện của nhu cầu vận động, kết hợp giữa nhận thức về lợi

ích sức khỏe và cảm xúc thoải mái khi tham gia hoạt động thể chất" (Nguyễn Quang Uẩn, 2018, tr. 218).

Theo tác giả Đỗ Ngọc Thiện, hứng thú học tập là trạng thái tâm lý kết hợp giữa nhận thức (hiểu ý nghĩa môn học), xúc cảm (niềm vui khi học) và ý chí (vượt khó)" (Đỗ Ngọc Thiện, 2015, tr. 76).

2.2. Thực trạng hứng thú học tập của học sinh khối 11 trường THPT Thái Phiên - TP Đà Nẵng trong giờ học GDTC

2.2.1. Thái độ ứng xử với môn GDTC của học sinh

Để nắm được thực trạng thái độ ứng xử của học sinh khối 11 Trường THPT Thái Phiên - TP Đà Nẵng trong giờ học GDTC chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 390 học sinh khóa 2023 - 2025 đang học môn GDTC về tinh thần và thái độ của học sinh trong giờ được thể hiện qua Bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn về tinh thần và thái độ của học sinh trong giờ GDTC (n = 390)

TT	Nội dung phỏng vấn	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		n	%	n	%	n	%
1	Hết sức tập trung	236	60,5	94	24,1	60	15,4
2	Chuyên tâm lắng nghe lời giảng của giáo viên	273	70	78	20	39	10
3	Chú ý quan sát động tác mẫu của thầy và của bạn.	260	66,7	62	15,9	68	17,4
4	Chú ý lấy dụng cụ và sắp xếp dụng cụ trên lớp	261	67	80	20,5	49	12,5
5	Đến lớp đúng giờ	250	64	140	36	0	0
6	Có kết quả học tập tốt	288	73,8	54	13,9	48	12,3
7	Hoàn thành bài tập giáo viên giao cho trên lớp	281	72,1	60	15,4	49	12,5

Qua Bảng 1 cho thấy: với 7 chỉ tiêu chúng tôi đã phỏng vấn, số phiếu trả lời ở mức đồng ý ở mức dưới 75%.

Với những kết quả nghiên cứu trên học sinh khối 11 trường THPT Thái Phiên - TP Đà Nẵng nhìn chung học sinh ít hứng thú với môn GDTC. Để có nhận định chính xác và khoa học chúng tôi tiếp tục quan sát sự phạm.

2.2.2. Thực trạng hứng thú của học sinh khối 11 trường THPT Thái Phiên - TP Đà Nẵng với môn học GDTC qua quan sát sự phạm.

Chúng tôi đã tiến hành quan sát (11B1, 11B2, 11B3, 11B4, 11B5), số học sinh là 390 người đang học chương trình GDTC. Qua 10 buổi quan sát trên 5 lớp, kết quả được chúng tôi trình bày ở Bảng 2.

Bảng 2. Kết quả quan sát thái độ trong giờ học GDTC của học sinh khối 11 trường THPT Thái Phiên (n = 390)

TT	Chỉ tiêu quan sát	Mức 1 (Cao)		Mức 2 (Trung bình)		Mức 3 (Thấp)	
		n	%	n	%	n	%
1	Hết sức tập trung	59	15	91	23,5	240	61,5
2	Chuyên tâm lắng nghe lời giảng của giáo viên.	39	10	80	20,5	271	69,5
3	Chú ý quan sát động tác mẫu của thầy và của bạn.	65	16,5	63	16	262	67,5
4	Chú ý lấy dụng cụ và sắp xếp dụng cụ trên lớp	49	12,5	80	20,5	261	67
5	Đến lớp đúng giờ	146	37,5	195	50	49	12,5
6	Có kết quả học tập tốt	49	12,5	53	13,5	288	74
7	Hoàn thành bài tập giáo viên giao cho trên lớp	49	12,5	30	58	283	72,5

Qua Bảng 2 cho thấy số học sinh biểu hiện ở mức 3 rất cao, cũng như số học sinh không chú ý luôn chiếm cao hơn so với số học sinh chú ý trong toàn bộ nội dung bài học.

Như vậy, thông qua phỏng vấn cũng như quan sát có thể thấy một thực tế khách quan là học sinh Trường THPT Thái Phiên không quan tâm nhiều đến môn học GDTC cả về ý thức, thái độ và hành vi.

2.2.3. Thực trạng kết quả học tập môn GDTC của học sinh Trường THPT Thái Phiên

Bảng 3. Thực trạng kết quả học tập giữa học kỳ 1 môn GDTC của học sinh khối 11 Trường THPT Thái Phiên (n = 390)

Kết quả				
	Đạt		Chưa đạt	
	n	%	n	%
HKI	216	55,3	174	44,6

Kết luận: Qua bảng 3 cho thấy kết quả thực trạng học tập môn GDTC không cao.

Ngoài ra, chúng tôi tiến hành tìm hiểu cảm xúc của học sinh khi học môn GDTC thông qua phiếu hỏi, kết quả thu được được trình bày ở Bảng 4.

Bảng 4. Xúc cảm của học sinh khối 11 khi học môn GDTC (n=390)

STT	Nội dung	n	Tỷ lệ %
1	Vui vẻ	195	50

2	Thoải mái	190	48,7
3	Dễ dàng	172	44,1
4	Sợ hãi	39	10
5	Mệt mỏi	145	37,1
6	Muốn được kiểm tra	180	46,1

Kết quả kiểm định cho thấy những xúc cảm hứng thú của các em học sinh chưa tích cực (vui vẻ đạt 50%, thoải mái đạt 48,7% và đặc biệt mệt mỏi và sợ hãi ở học sinh vẫn tồn tại).

2.2. Nguyên nhân dẫn tới sự thiếu hứng thú khi học môn GDTC của học sinh khối 11

Để biết được nguyên nhân tại sao các em không có hứng thú học môn GDTC, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn học sinh khối 11 làm 2 đợt, mỗi đợt cách nhau 3 tuần. Từ việc hiểu và biết được nguyên nhân dẫn tới không có hứng thú học môn GDTC sẽ là cơ sở để chúng tôi đưa ra giải pháp nâng cao hứng thú học tập cho các em một cách phù hợp kết quả thể hiện bảng 5.

Bảng 5. Kết quả phỏng vấn về những nguyên nhân mà học sinh cho là ảnh hưởng tới hứng thú khi học GDTC (n = 390)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn					
		Lần 1 (%)			Lần 2 (%)		
		Đúng	Bình thường	Không đúng	Đúng	Bình thường	Không đúng
1	Nội dung TD không phù hợp với tố chất thể lực của học sinh	20	70	10	10	65	25
2	Môn TTTC (của trường) không phù hợp với năng khiếu và thể chất của học sinh	50	35	15	47	33	20
3	Tổ chất thể lực kém, ra tập sợ người khác chê cười	41	33	26	35	35	30
4	Luyện tập vất vả	39	42	19	37	40	23
5	Chưa ý thức được tác dụng của môn học	33	39	28	33	34	33
6	Không có hứng thú với bản thân giờ học	36	38	26	35	36	29
7	Tập luyện thì nhiều, giới thiệu về kiến thức TDTT thì ít	37	39	24	37	36	27

8	Phương pháp giảng dạy không hấp dẫn	34	38	28	30	34	36
9	Học TD lại phải mang giày và đi giày	25	40	35	27	33	40
10	Môn TD khó điểm cao	35	36	29	30	25	45
11	Giáo viên đánh giá không công bằng	15	17	68	12	15	73

Kết quả phân tích Bảng 5 cho thấy: những lý do mà chúng tôi đưa ra để tìm hiểu nguyên nhân dẫn tới sự thiếu hứng thú của học sinh đều được các em tán thành. Ý kiến “bình thường” và “đúng” luôn chiếm tỉ lệ cao hơn so với trả lời “Không đúng”.

Đi sâu phân tích kết quả phỏng vấn về nguyên nhân ảnh hưởng tiêu cực đến hứng thú của học sinh trong 11 nguyên nhân có 6 nguyên nhân thuộc về phía chủ quan của học sinh, có 3 nguyên nhân thuộc về giáo viên và 2 nguyên nhân thuộc về điều kiện khách quan.

2.3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hứng thú học tập môn GDTC cho học sinh khối 11 Trường THPT Thái Phiên - TP Đà Nẵng

Để đưa ra giải pháp cụ thể chúng tôi đã lựa chọn 8 giải pháp được đồng ý của các nhà sư phạm quan tâm tới, cụ thể:

- 1- Tăng cường giáo dục ý nghĩa mục đích môn học.
- 2- Giáo viên tạo ra không khí thi đua trong giờ học.
- 3- Vận dụng thích hợp phương pháp trò chơi và thi đấu trong giờ học.
- 4- Giáo viên biết cổ vũ khích lệ, động viên các em học sinh trong giờ học.
- 5- Giáo viên đưa ra chỉ tiêu phấn đấu cho từng nội dung và cho toàn lớp học.
- 6- Nhà trường tạo điều kiện tốt về sân bãi dụng cụ học tập.
- 7- Bố trí thời gian học tập hợp lý.
- 8- Trang bị thêm nhiều sách về TDTT như sách hướng dẫn tập luyện các môn thể thao và luật thi đấu.

Chúng tôi tiến hành phỏng vấn 10 người trên các đối tượng khác nhau. Trong đó thạc sĩ 02 người chiếm 20%, cử nhân 8 người chiếm 80%, về các giải pháp sử dụng để nâng cao hứng thú cho học sinh học môn GDTC, kết quả được thể hiện ở Bảng 6.

Bảng 6. Kết quả phỏng vấn giáo viên về các giải pháp sử dụng để nâng cao hứng thú cho học sinh học môn GDTC (n=10)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn (%)		
		Rất cần thiết	Cần thiết	Không cần thiết
1	Tăng cường giáo dục ý nghĩa mục đích môn học	90	10	0
2	Giáo viên tạo ra không khí thi đua trong giờ học	80	20	0

3	Vận dụng thích hợp phương pháp trò chơi và thi đấu trong giờ học	70	30	0
4	Giáo viên biết cổ vũ khích lệ động viên các em học sinh học tập	40	50	10
5	Giáo viên đưa ra chỉ tiêu phấn đấu cho từng nội dung và cho toàn lớp học	10	40	50
6	Nhà trường tạo điều kiện tốt về sân bãi dụng cụ để học tập	30	20	50
7	Bố trí thời gian học tập hợp lý	20	20	60
8	Trang bị thêm nhiều sách về TDTT như sách hướng dẫn tập luyện các môn thể thao và luật thi đấu.	10	20	70

Qua Bảng 6 cho thấy: các giáo viên thường chọn những câu trả lời có từ 70% ý kiến tán đồng trở lên. Từ đó chúng tôi lựa chọn 3/8 giải pháp có số phiếu cho rằng “Rất cần thiết và cần thiết” phỏng vấn đạt từ 70% đến 100% còn 5 giải pháp có số phiếu tán thành thấp từ 50% trở xuống của cuộc phỏng vấn chúng tôi đã không lựa chọn để đưa vào thực nghiệm.

Dựa trên các nguyên nhân dẫn đến sự thiếu hứng thú trong giờ học GDTC của học sinh khối 11 Trường THPT Thái Phiên, thực trạng hứng thú học tập môn GDTC của học sinh... Chúng tôi đã chọn và ứng dụng những giải pháp sau:

- 1- Tăng cường giáo dục ý nghĩa mục đích môn học;
- 2- Giáo viên tạo không khí thi đua trong lớp học;
- 3- Vận dụng thích hợp phương pháp trò chơi và thi đấu trong giờ.

3. Kết luận

Kết quả nghiên cứu lý luận đã xác định: Thực trạng công tác GDTC của nhà trường còn nhiều tồn tại: CSVC phục vụ cho công tác giảng dạy học tập thiếu thốn chưa đáp ứng được mục đích, nhu cầu hứng thú học tập của học sinh; Cấu trúc giờ học còn chưa hợp lý; Phương pháp tổ chức giờ học chính khóa chưa phong phú nên kết quả học tập sự hứng thú của học sinh còn thấp. Kết quả đã lựa chọn và đưa ra 3 giải pháp góp phần nâng cao hứng thú học tập cho các em học sinh khối 11 Trường THPT Thái Phiên: 1-Tăng cường giáo dục ý nghĩa mục đích môn học; 2- Giáo viên tạo không khí thi đua trong lớp học; 3- Vận dụng thích hợp phương pháp trò chơi và thi đấu trong giờ học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (1994). *Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 24/3/1994 về việc thực hiện giáo dục thể chất trong các trường học*. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2002). *Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 23/10/2002 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong giai đoạn mới*.

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (1991). *Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008). *Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 về việc ban hành Quy định về hoạt động thể dục thể thao trong nhà trường*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Giáo dục thể chất*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2006). *Luật Thể dục, thể thao, số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006*.
- Nguyễn Thị Thu Cúc (2009). “Nghiên cứu đặc điểm hứng thú học môn Toán của học sinh tiểu học và biện pháp tâm lý sư phạm nâng cao hứng thú học môn Toán ở các em”, *Luận án tiến sĩ*, Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Lê Trung Kiên (2021). “Thực trạng hứng thú học tập môn giáo dục thể chất của sinh viên Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên”. *Tạp chí Khoa học & Công nghệ*, 163(03/1), 65-69.
- Nguyễn Quang Uẩn (Chủ biên) (2018). *Tâm lý học đại cương*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Đỗ Ngọc Thiện (2015). *Giáo dục học hiện đại*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

STATUS AND SOLUTIONS TO ENHANCE STUDENT ENGAGEMENT IN PHYSICAL EDUCATION FOR 11TH GRADE STUDENTS AT THAI PHIEN HIGH SCHOOL IN DA NANG CITY

Received: 10/5/2025

Accepted: 08/7/2025

Published: 15/9/2025

Author: Duong Quang Truong

Institution: Da Nang Sport University

Email: mr.truongkynh@gmail.com

Abstract: *Learning interest, as a pedagogical-psychological condition, enhances the quality of teaching. Learning interest is a key determinant of each student's learning quality: when students possess a strong interest in learning, they develop greater motivation, self-discipline, confidence, and creativity. This, in turn, contributes to improving the effectiveness in acquiring knowledge and skills across all subjects in general, and in physical education in particular. Therefore, researching and evaluating the current situation, as well as proposing solutions to enhance interest in physical education among 11th-grade students at Thai Phien High School in Da Nang City, is a necessary task to contribute to improving the quality of teaching and learning for both teachers and students at the school.*

Keywords: *Interest in learning, physical education, quality, high school.*